TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 332/2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 23 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 440/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thu H - Sinh năm 1972.

ĐKHKTT: Tổ 5, phố G, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11B, phố A, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Hoàng Quốc V – Sinh năm 1968.

ĐKHKTT: ĐKHKTT: Tổ 5, phố G, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biờn bản ghi nhận sự tự nguyện ly hụn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Thu H và anh Hoàng Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị Thu H và anh Hoàng Quốc V có 02 con chung là cháu Hoàng Thảo L sinh ngày 26/9/1996 và cháu Hoàng Hải Y, sinh ngày 29/7/1999. Hiện nay các cháu đó trưởng thành chị H và anh V không đề

nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, về tài sản riêng, về nợ chung, về công sức đóng góp: Chị H và anh V không đề nghị Tòa ángiải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Thu H xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đó nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2019/0001324 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V. Trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP, tỉnh;
- UBND phường T,
TP V, T.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào